

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Võ Quốc Tuấn

- Năm sinh: 28/2/1978

- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS năm 2013, nơi cấp bằng: Trung tâm không gian Đức

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó giáo sư, năm 2020, nơi bổ nhiệm: Hội đồng chức danh GS nhà

nước, Hà Nội

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Nông nghiệp

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng phòng thí nghiệm GIS & Viễn thám, Khoa Môi trường và TNTN, trường Đại học Cần Thơ

- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Bộ môn Tài nguyên đất đai, Khoa Môi trường và TNTN, trường Đại học Cần Thơ

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Không

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 0 sách chuyên khảo; 0 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

Không

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 10 bài báo tạp chí trong nước; 15 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

Võ Quốc Tuấn, Nguyễn Tấn Lợi, Phạm Kiến Thức (2022). Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá tỷ lệ diện tích đất rừng trong vùng tôm huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Tạp chí khoa học đất. 67/2022, 20-25

Nguyễn Tấn Lợi, **Võ Quốc Tuấn** (2022). Đánh giá khả năng ứng dụng ảnh viễn thám Radar trong giám sát sụt lún mặt đất tại thành phố Cần Thơ từ năm 2015 đến năm 2020. Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ. Tập 58, số 3A (2022): 80-94

Võ Quốc Tuấn, Nguyễn Tấn Lợi, Quảng Thị Dal, Trương Chí Quang, Phạm Quốc Việt (2021). Ứng dụng công nghệ UAV (drones) theo dõi và hỗ trợ cảnh báo sớm dịch hại vùng canh tác lúa tỉnh Sóc Trăng. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.

Võ Quốc Tuấn, Phạm Quốc Việt và Nguyễn Văn Thọ (2020). Tích hợp ảnh radar và ảnh quang học xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất thành phố Cần Thơ. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 56(5A): 20-29.

Võ Quốc Tuấn, Phan Thị Kiều Trinh, Nguyễn Tấn Lợi (2019). So sánh kết quả xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất tại Tp. Cần Thơ sử dụng hai loại ảnh Sentinel-2 và Landsat-8. *Khoa Học Đất*, 57, 92–96

Nguyễn Kiều Diễm, Trần Thị Kim Sa, **Võ Quốc Tuấn** (2019). Đánh giá sự thay đổi diện tích rừng phòng hộ ven biển tỉnh Bạc Liêu từ năm 2016 đến năm 2018 bằng ảnh Sentinel-2. *Khoa Học Đất*, 57, 78–81.

Võ Quốc Tuấn, Đặng Hoàng Khải, Huỳnh Thị Kim Nhân, Nguyễn Thiên Hoa (2018). Phát triển thuật toán giám sát lũ lụt vùng đồng bằng sông Cửu Long dựa vào nền tảng Google Earth Engine. Tạp Chí Khoa Học Trường Đại Học Cần Thơ, 54/9A, 29–36. <https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2018.157>

- Quốc tế:

Pham TT, Vien NN, **Vo QT**, Tang TKH, Nguyen TL, Tran NMH, Nguyen TTA, Nguyen TVA and Nguyen NQ. **2022**. Opportunities and challenges for mangrove restoration in the Mekong Delta: Status, policies and stakeholder outlook. Occasional Paper 233. Bogor, Indonesia: CIFOR. DOI: 10.17528/cifor/008610

Truong Dang Thuy, **Vo Quoc Tuan**, Pham Khanh Nam. **2021**: Does the devolution of forest management help conserve mangrove in the Mekong Delta of Viet Nam?, *Land Use Policy* <https://doi.org/10.1016/j.landusepol.2021.105440>

Claudia Kuenzer, Valentin Heimhuber, John Day, Olli Varis, Tom Bucx, Fabrice Renaud, Liu Gaohuan, **Vo Quoc Tuan**, Thorsten Schlurmann, William

Glamore. 2020. Profiling resilience and adaptation in mega deltas: A comparative assessment of the Mekong, Yellow, Yangtze, and Rhine deltas, *Ocean and Coastal Management* <https://doi.org/10.1016/j.ocecoaman.2020.105362>

Lien T.H. Pham, Tuan Q. Vo, Thanh Duc Dang and T.N. Nguyen Uyen. 2018. Monitoring mangrove association changes in the Can Gio Biosphere Reserve and implications for management, *Remote Sensing Applications: Society and Environment* <https://doi.org/10.1016/j.rsase.2018.11.009>

T. D. Setiyono, E.D. Quicho, F.H. Holecz, N.I. Khan, G. Romuga, A. Maunahan, C. Garcia, A. Rala, J. Raviz, F. Collivignarelli, L. Gatti, M. Barbieri, D.M. Phuong, V.Q. Minh, Q.T. Vo, A. Intrman, P. Rakwatin, M. Sothy, T. Veasna, S. Pazhanivelan, M.R.O. Mabalay. 2018. Rice yield estimation using Synthetic Aperture Radar (SAR) and the ORYZA crop growth model: Development and application of the system in South and Southeast Asian countries *International Journal of Remote Sensing*.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 0 cấp Nhà nước; 01 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Không

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

.....
2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 0 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

Không

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

- Bài báo/báo cáo khoa học Hội thảo Quốc tế:

Tuan Quoc Vo. 2020. Change analysis of rice area under salinity intrusion in the Mekong Delta. *American Association of Geographers. Annual Meeting. April 7-11, 2021.*

Tuan Quoc Vo, Lan Thi Ngoc Nguyen, Lien Hong Thi Pham, Nam Khanh Pham, 2019. Assessment the Effectiveness of Mangrove Rehabilitation in Ca Mau Province from 2004-2013 Using Remote Sensing Data. *The 5th International Mangrove Macrobenthos and Management meeting (MMM5). 1-5 July, 2019, Singapore* Analyses. Proceedings of the 32nd International Geographical Congress, 26-30 August, Cologne, Germany (oral presentation)

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Không

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Hồ sơ Google scholar: Tuan Vo

(https://scholar.google.com/citations?user=5U_IGkYAAAAAJ&hl=en&oi=ao)

- Lượt trích dẫn: 2475

- H-index: 15

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 13 tháng 05 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Quốc Tuấn